

Số: 56 /2015/QĐ-UBND

Long An, ngày 30 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định mức đóng góp, chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tại nơi cư trú

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 121/2010/TTLT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại tờ trình số 2276/TTr.SLĐTBXH ngày 20/11/2015; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại văn bản số 747/STP-XDKTVB ngày 11/6/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức đóng góp, chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tại nơi cư trú.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và các cơ quan liên quan triển khai, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 25/9/2012 của UBND tỉnh về việc Quy định mức đóng góp, chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tại cộng đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- CT, PCT. UBND tỉnh (vx);
- Như Điều 3;
- Các sở: LĐ-TB&XH, Tài chính, Tư pháp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NCVX;
- Lưu: VT, DTh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nguyên

Long An, ngày 30 tháng 11 năm 2015

QUY ĐỊNH

**Mức đóng góp, chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện
tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tại nơi cư trú**
(Kèm theo Quyết định số 56 /2015/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 của UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy định này quy định mức đóng góp, chế độ hỗ trợ đối với người đã hoàn thành thời gian cai nghiện ma túy tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (gọi tắt là Trung tâm) bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm và tại nơi cư trú.

Chương II

MỨC ĐÓNG GÓP, CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN MA TÚY BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP QUẢN LÝ SAU CAI TẠI TRUNG TÂM

Điều 2. Mức đóng góp của người sau cai nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm

Đối với người sau cai nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm thì bản thân hoặc thân nhân của người sau cai nghiện ma túy có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí sau:

- Tiền ăn: 15.000 đồng/người/ngày.
- Tiền sinh hoạt văn thể: 100.000 đồng/người/năm.
- Tiền học văn hóa, học nghề (nếu bản thân đối tượng có nhu cầu): 2.000.000 đồng/người/khóa học.
- Chi phí khám, chữa bệnh thông thường: 30.000 đồng/người/tháng.
- Chi phí mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: 300.000 đồng/người/năm.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐỐI VỚI NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP QUẢN LÝ SAU CAI TẠI TRUNG TÂM VÀ TẠI NƠI CƯ TRÚ

Điều 3. Chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm và tại nơi cư trú

1. Chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại nơi cư trú

a) Hỗ trợ tư vấn:

- Đối với người sau cai nghiện tại nơi cư trú được tư vấn miễn phí về tâm lý, xã hội liên quan đến vấn đề phòng, chống ma túy, tái hòa nhập cộng đồng.

- Chi hỗ trợ cho người được Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) phân công trực tiếp tham gia quản lý sau cai nghiện ma túy tư vấn về tâm lý, xã hội cho người sau cai nghiện ma túy với mức như sau:

+ 20.000 đồng/buổi tư vấn/người sau cai nghiện ma túy.

+ 30.000 đồng/buổi tư vấn/nhóm người sau cai nghiện ma túy (từ hai người trở lên).

b) Hỗ trợ học nghề:

- Người sau cai nghiện ma túy nếu có nhu cầu học nghề được Chủ tịch UBND cấp xã xem xét hỗ trợ một lần kinh phí học nghề trình độ sơ cấp nghề: 1.000.000 đồng/người/khóa học nghề.

- Chủ tịch UBND cấp xã là người xem xét hỗ trợ kinh phí học nghề cho người sau cai nghiện ma túy trên cơ sở đề nghị hỗ trợ kinh phí học nghề của người sau cai nghiện ma túy và biên lai thu học phí của cơ sở đào tạo nghề.

2. Chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm

a) Tiền ăn: Nhà nước hỗ trợ 450.000 đồng/người/tháng trong thời gian chấp hành quyết định áp dụng quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm.

b) Chi phí khám, chữa bệnh thông thường: 30.000 đồng/người/tháng.

c) Chi phí khám bệnh, chữa bệnh: Người sau cai nghiện ma túy bị bệnh nặng hoặc mắc bệnh hiểm nghèo vượt quá khả năng chữa trị của Trung tâm phải chuyển đến bệnh viện của Nhà nước điều trị thì cá nhân hoặc gia đình phải trả toàn bộ chi phí điều trị. Nếu Trung tâm tạm ứng kinh phí thanh toán tiền khám bệnh, trị bệnh thì yêu cầu bản thân hoặc thân nhân người sau cai nghiện hoàn trả lại cho Trung tâm.

- Đối tượng thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công, người chưa thành niên được hỗ trợ 100% chi phí khám, chữa bệnh (kèm giấy chứng nhận).

- Đối tượng thuộc hộ cận nghèo được hỗ trợ 50% chi phí khám, chữa bệnh (kèm giấy chứng nhận).

- Trường hợp đối tượng có thẻ bảo hiểm y tế còn thời hạn sử dụng được khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật bảo hiểm y tế.

d) Tiền mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: 300.000 đồng/người/năm.

đ) Hoạt động văn thể: 50.000 đồng/người/năm.

e) Học nghề:

- Người cai nghiện áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm lần đầu, nếu chưa qua đào tạo nghề, có nhu cầu học nghề được hỗ trợ kinh phí học nghề trình độ sơ cấp: 1.000.000 đồng/người; không hỗ trợ tiền học nghề cho những người áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm lần thứ hai trở đi.

- Hình thức hỗ trợ: Kinh phí hỗ trợ học nghề được bố trí trong dự toán hàng năm của Trung tâm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành:

+ Trường hợp người sau cai nghiện ma túy học nghề do Trung tâm trực tiếp tổ chức thì Trung tâm được chi các nội dung sau: Khai giảng, bế giảng, cấp chứng chỉ nghề, mua tài liệu, giáo trình học nghề; thù lao giáo viên dạy lý thuyết và giáo viên hướng dẫn thực hành nghề; hỗ trợ nguyên, nhiên, vật liệu học nghề; chỉnh sửa, biên soạn lại chương trình, giáo trình (nếu có).

+ Trường hợp người sau cai nghiện ma túy học nghề bên ngoài Trung tâm thì Trung tâm xét hỗ trợ kinh phí học nghề ngắn hạn cho người sau cai nghiện với mức đóng học phí phù hợp từng nghề.

Căn cứ trình độ và năng lực của người sau cai nghiện ma túy; điều kiện về cơ sở vật chất của Trung tâm và tình hình thực tế, Giám đốc Trung tâm quyết định hình thức học nghề phù hợp.

g) Chi phí điện, nước sinh hoạt: 50.000 đồng/người/tháng.

h) Tiền vệ sinh phụ nữ: 20.000 đồng/người/tháng;

i) Tiền ăn đường, tiền tàu xe: Người sau cai nghiện ma túy sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm được trở về cộng đồng; trường hợp gia đình có khó khăn hoặc bản thân không có thu nhập từ thành quả lao động tại Trung tâm, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng thì khi trở về được trợ cấp các khoản sau:

- Tiền ăn: 25.000 đồng/người/ngày đi đường, tối đa không quá 5 ngày.

- Tiền tàu xe theo giá phương tiện công cộng phổ thông.

k) Tiền mai táng: Người sau cai nghiện ma túy đang áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm chết mà không có thân nhân hoặc thân nhân chưa đến kịp, Trung tâm có trách nhiệm mai táng. Mức mai táng phí là 3.000.000 đồng/người. Trường hợp cần trưng cầu giám định pháp y để xác định nguyên nhân chết, chi phí giám định pháp y Trung tâm thanh toán theo quy định của Nhà nước.

l) Đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm bị nhiễm HIV/AIDS được trợ cấp thêm tiền thuốc chữa bệnh, tiền mua sắm các vật dụng phòng, chống lây nhiễm HIV và các khoản chi hỗ trợ khác (trừ tiền ăn, tiền thuốc chữa

bệnh thông thường) theo quy định tại Quyết định số 96/2007/QĐ-TTg ngày 28/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý, chăm sóc, tư vấn điều trị cho người nhiễm HIV và phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Chế độ miễn, giảm tiền ăn và chi phí quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm

1. Đối tượng được miễn

Người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm được xét miễn tiền ăn, chi phí khám bệnh, chữa bệnh và các chi phí quản lý khác trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm thuộc các trường hợp sau đây:

- Người thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (phải có giấy chứng nhận của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, thị xã, thành phố và chỉ được miễn một lần).
- Người chưa thành niên, người không có nơi cư trú nhất định.
- Người bị bệnh AIDS giai đoạn cuối.

2. Đối tượng được giảm

Người thuộc hộ cận nghèo được giảm 50% chi phí tiền ăn, khám, chữa bệnh và các chi phí quản lý khác trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm.

Điều 5. Chế độ hỗ trợ tìm việc làm

- Người sau cai nghiện ma túy được Trung tâm giới thiệu việc làm tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí theo quy định tại Thông tư liên tịch số 95/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 07/8/2007 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về phí giới thiệu việc làm.

- Hỗ trợ tìm việc làm 1.000.000 đồng/người đối với người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú và người sau cai nghiện ma túy sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm trở về địa phương đã có nhiều tiến bộ, cam kết không tái phạm, chưa có việc làm; bản thân, gia đình thuộc diện hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

- Căn cứ đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí tìm việc làm của người sau cai nghiện ma túy, Chủ tịch UBND cấp xã nơi đối tượng cư trú xem xét, trợ cấp để tự tạo việc làm, ổn định đời sống.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chi hỗ trợ, trợ cấp và miễn, giảm chi phí cho các đối tượng được bảo đảm từ dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách địa phương và nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương

thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy. Việc lập, tổng hợp giao dự toán, phân bổ, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định này, theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy quy định tại Khoản 1, Điều 3 áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú và hỗ trợ tìm việc làm đối với người sau cai nghiện ma túy quy định tại Điều 5 được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách cấp xã.

3. Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ, miễn giảm đối với người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm quy định tại Khoản 2, Điều 3 được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của Trung tâm.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. UBND cấp xã có trách nhiệm công khai, hướng dẫn người được hỗ trợ thực hiện thủ tục và tiến hành xét hỗ trợ theo quy định. Lập dự toán ngân sách trình cấp có thẩm quyền quyết định việc chi trả.

2. Trung tâm có trách nhiệm công khai, hướng dẫn người được xét miễn, giảm làm thủ tục và thực hiện chế độ hỗ trợ, xét miễn, giảm đối với người bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm theo quy định; lập dự toán ngân sách để được bố trí vào kinh phí hoạt động hàng năm của Trung tâm./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nguyên